**Báo cáo kết quả thẩm định dự toán xây dựng công trình làm cơ sở phê duyệt dự toán**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| (Số hiệu văn bản)V/v: thẩm định dự toán xây dựng công trình ……… | …, ngày ... tháng ... năm ... |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Công trình:.............................................................................................

Địa điểm:................................................................................................

***Kính gửi***:.......................................................

Thực hiện nhiệm vụ được giao về việc thẩm định dự toán xây dựng công trình (tên công trình) trên cơ sở đề nghị của.... tại Tờ trình số..../văn bản số..... Sau khi nghiên cứu hồ sơ, (đơn vị thẩm định) báo cáo kết quả thẩm định dự toán xây dựng công trình.......... như sau:

**I. Thông tin về công trình/hạng mục công trình thẩm định**

- Tên Dự án;

- Tên công trình;

- Địa điểm xây dựng;

- Loại và cấp công trình/Loại và cấp công trình cao nhất của Dự án;

- Cấp quyết định đầu tư;

- Chủ đầu tư;

- Nguồn vốn đầu tư;

- Thời gian thực hiện;

- Thông tin về các đơn vị tư vấn lập thiết kế, lập dự toán công trình; thẩm tra thiết kế, thẩm tra dự toán công trình.

**II. Căn cứ thẩm định**

**1. Văn bản quy phạm pháp luật sử dụng để thẩm định**

- Pháp luật về xây dựng ([Luật Xây dựng](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Luat-Xay-dung-2014-238644.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Các Thông tư hướng dẫn Nghị định);

- Pháp luật về đầu tư công (đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công);

- Pháp luật về PPP (đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư);

- Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác (như pháp luật về phí, lệ phí,....).

**2. Hồ sơ, tài liêu liên quan để xác định dự toán xây dựng**

- Hồ sơ dự án đã phê duyệt (Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án, các tài liệu pháp lý của dự án);

- Kết quả thẩm định thiết kế kèm theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm định;

- Hồ sơ tài liệu xác định giá trị chi phí của các công việc đã thực hiện (Các hợp đồng đã thực hiện, quyết định phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu,...);

- Báo cáo kết quả thẩm tra dự toán (nếu có), hồ sơ dự toán trình thẩm định;

- Thông báo ý kiến thẩm định dự toán của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ dự toán hoàn thiện theo ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng;

- Ý kiến giải trình của các đơn vị tư vấn về các nội dung tiếp thu, nội dung không tiếp thu trong kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng;

- Các cơ sở pháp lý xác định các yếu tố đầu vào sử dụng để xác định dự toán xây dựng trình thẩm định.

**III. Kết quả thẩm định**

**1. Đánh giá về hồ sơ dự toán xây dựng công trình/gói thầu**

- Đánh giá, nhận xét về thành phần hồ sơ, sự đầy đủ, rõ ràng của các hồ sơ dự toán xây dựng công trình/gói thầu;

- Đánh giá hồ sơ dự toán xây dựng công trình/gói thầu với phạm vi công việc phải thực hiện của các đơn vị tư vấn;

(Các đánh giá, nhận xét trên được thực hiện với tất cả các hồ sơ có liên quan đến dự toán xây dựng công trình/gói thầu được thẩm định, bao gồm cả các hồ sơ tư vấn đã hoàn thiện theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng, các hồ sơ liên quan đến các chi phí không thuộc phạm vi thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng).

**2. Xem xét, quyết định các nội dung liên quan đến kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng**

2.1. Xem xét các nội dung đồng thuận của đơn vị tư vấn với ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

2.2. Xem xét, quyết định các nội dung còn có ý kiến khác nhau giữa các đơn vị tư vấn (tư vấn lập dự toán, thẩm tra dự toán) với cơ quan chuyên môn về xây dựng.

**3. Ý kiến thẩm định của Chủ đầu tư đối với các nội dung không thuộc phạm vi thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng2****[[5]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-11-2021-TT-BXD-huong-dan-noi-dung-xac-dinh-va-quan-ly-chi-phi-dau-tu-xay-dung-427310.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn6%22%20%5Co%20%22)**

*Chủ đầu tư thực hiện thẩm định với các nội dung thẩm định tương tự như của cơ quan chuyên môn về xây dựng.*

**4. Xác định giá trị dự toán xây dựng sau thẩm định**

Trên cơ sở các ý kiến thẩm định ở trên, giá trị dự toán xây dựng công trình/gói thầu... (tên công trình/gói thầu được thẩm định) thuộc dự án... (tên dự án) như sau:

*Đơn vị tính:...*

| **STT** | **Nội dung chi phí** | **Giá trị trong TMĐT được duyệt** | **Giá trị dự toán trình thẩm định/thẩm tra** | **Giá trị dự toán sau thẩm định** | **Đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| [1] | [2] | [3] | [4] | [5] | [6] |
| 1 | Chi phí xây dựng |  |  |  |  |
| 2 | Chi phí thiết bị |  |  |  |  |
| 3 | Chi phí quản lý dự án |  |  |  |  |
| 4 | Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng |  |  |  |  |
| 5 | Chi phí khác |  |  |  |  |
| 6 | Chi phí dự phòng |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |

*Ghi chú: Tùy theo từng loại dự toán xây dựng (dự toán xây dựng công trình, dự toán gói thầu), nội dung chi phí trong bảng trên có thể gồm một số hoặc toàn bộ các khoản mục chi phí.*

**5. Nguyên nhân tăng, giảm**

(Nêu và phân tích nguyên nhân tăng, giảm đối với những nội dung chi phí tăng, giảm chủ yếu)

**6. Kết luận và kiến nghị**

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI THẨM ĐỊNH***(Ký, họ tên)* | **NGƯỜI CHỦ TRÌ***(Ký, họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH** |

[[1]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-11-2021-TT-BXD-huong-dan-noi-dung-xac-dinh-va-quan-ly-chi-phi-dau-tu-xay-dung-427310.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref1%22%20%5Co%20%22) Dự toán xây dựng công trình điều chỉnh chưa tính đến chi phí dự phòng.

[1](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-11-2021-TT-BXD-huong-dan-noi-dung-xac-dinh-va-quan-ly-chi-phi-dau-tu-xay-dung-427310.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref2%22%20%5Co%20%22) Chi phí đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động gồm: chi phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, chi phí lập và thực hiện các biện pháp kỹ thuật an toàn; chi phí thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy và thiết bị thi công; các chi phí khác có liên quan đến thực hiện đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

[[2]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-11-2021-TT-BXD-huong-dan-noi-dung-xac-dinh-va-quan-ly-chi-phi-dau-tu-xay-dung-427310.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref3%22%20%5Co%20%22) Loại công trình được phân loại theo quy định của Nghị định quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

[[3]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-11-2021-TT-BXD-huong-dan-noi-dung-xac-dinh-va-quan-ly-chi-phi-dau-tu-xay-dung-427310.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref4%22%20%5Co%20%22) Chi phí an toàn lao động gồm: chi phí thông tin, tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động; chi phí trang cấp dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động; chi phí cho công tác phòng, chống cháy, nổ, yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại và cải thiện điều kiện lao động; chi phí tổ chức đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn lao động …

1 Trong trường hợp dự án không yêu cầu tham gia thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thì nội dung thẩm định của Người quyết định đầu tư bao gồm cả nội dung tại mục 3 Mẫu số 02 Phụ lục này.

2 Trong trường hợp dự án không yêu cầu tham gia thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thì nội dung thẩm định của Chủ đầu tư bao gồm cả nội dung tại mục III Mẫu số 05 Phụ lục này.